| | |
|---|---|
| TAND TỈNH THÁI NGUYÊN<br>**TAND KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 185/2025/QĐST - HNGĐ | *Thái Nguyên, ngày 17 tháng 10 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 199/2025/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên về việc *"Ly hôn"*, giữa:

**- Nguyên đơn:** Chị Dương Thị T, sinh ngày 04/02/2001;

Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

CCCD số 019301010403 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2022.

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 05/3/1999;

Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

CCCD số 019099008807 do Bộ C cấp ngày 02/10/2024.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị T và anh Nguyễn Xuân T1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Xuân T1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Mạnh D, sinh ngày 18/3/2019 và cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 07/11/2024. Khi ly hôn, chị T và anh T1 thỏa thuận chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phương L; anh T1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Mạnh D cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị T và anh T1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết chị T và anh T1 có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Tòa án sau khi ly hôn.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có. Không yêu cầu Tòa án giải

- *Về án phí:* Chị Dương Thị Thu N nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước, được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án đã nộp tại Phòng thi hành án Khu vực 1 - Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001199 ngày 02 tháng 10 năm 2025.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 1 - Thái Nguyên;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Thái Nguyên;
- UBND xã Điềm Thụy;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, BP, VP.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Quang Thái**